PHỤ LỤC 9
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: tổng số: 395 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: 315 TTHC; cấp xã: 78 TTHC; TTHC dùng chung (cấp tỉnh, cấp xã): 02 TTHC

+ TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức: Tổng số 298 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: 235 TTHC; Cấp xã: 62 TTHC; TTHC dùng chung: 01 TTHC

+ TTHC nội bộ: Tổng số 92 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: 79 TTHC; Cấp xã: 13 TTHC; TTHC dùng chung: 0 TTHC

+ TTHC do địa phương quy định: Tổng số 05 TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức, trong đó: Cấp tỉnh: 01 TTHC; Cấp xã: 03 TTHC; TTHC dùng chung: 01 TTHC

- Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Toàn trình: 158 DVC; Một phần: 145 DVC

- Số TTHC có phí, lệ phí: 84 TTHC - TTHC liên thông: 200 TTHC

- Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh: 303 TTHC.

PHẦN I. TTHC DO TRUNG ƯƠNG QUY ĐỊNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
*	**TTHC LIÊN QUAN ĐẾN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC**										
A	**TTHC CẤP TỈNH**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	**Lĩnh vực: Môi trường**										
1	1.010733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường		x		x			x	x	Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	1.010727	Cấp giấy phép môi trường		x		x			x	x	Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Môi trường
3	1.010729	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	x			x			x	x	Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
II	**Lĩnh vực: Khí tượng, thủy văn**										
4	1.000987	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	x			x				x	Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5	1.000970	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	x			x				x	Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
6	1.000943	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	x			x				x	Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
7	1.013861	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ	x			x				x	Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh.									
III	**Lĩnh vực: Biến đổi khí hậu**										
8	1.014129	Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các bon	x			x		x		x	Quyết định số: 1603/QĐ-BNNMT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	1.014136	Đăng ký/Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon trong nước	x			x		x		x	Quyết định số: 1603/QĐ-BNNMT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
10	1.014131	Thay đổi thành phần tham gia dự án	x			x		x		x	Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11	1.014132	Huỷ đăng ký dự án	x			x		x		x	Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
12	1.014133	Cấp tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước	x			x		x		x	Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
13	2.002848	Hủy đăng ký tín chỉ các bon tự nguyện	x			x		x		x	Quyết định số 1847/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
14	2.002849	Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon ngoài hệ thống giao dịch các- bon	x			x		x		x	Quyết định số: 1847/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IV	**Lĩnh vực: Ứng phó sự cố tràn dầu**										
15	1.013126	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương		x		x		x		x	Quyết định số 518/QĐ-BQP ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
16	1.013127	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50m^3 đến		x		x		x		x	Quyết định số 518/QĐ-BQP ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		dưới 50.000 m^3, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT									
V	**Lĩnh vực: Lâm nghiệp và Kiểm lâm**										
17	1.000084	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18	1.000081	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ, thuộc thẩm quyền		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh									
19	1.000071	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 4868/QĐ-BNN-TCLN ngày 10/12/2018 của BNNPTNT; Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
20	1.000058	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)		x		x		x		x	Quyết định số 1637/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
21	3.000198	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp		x		x			x	x	Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 02/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
22	1.007918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		tỉnh quyết định đầu tư									
23	1.012921	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
24	1.012690	Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
25	1.012413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng		x		x		x		x	Quyết định số 3317/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
26	3.000179	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp		x		x				x	Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 02/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
27	1.000055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức		x		x		x		x	Quyết định số 2261/QĐ-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
28	1.007916	Nộp tiền trồng rừng thay thế		x		x		x		x	Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 02/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
29	1.011470	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc		x		x				x	Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng									
30	3.000501	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là tổ chức thuộc địa phương quản lý		x		x				x	Quyết định số 2653/QĐ-BNNMT ngày 11/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
31	1.014605	Cấp, cấp lại mã số rừng sản xuất là rừng trồng		x		x				x	Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 02/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
32	1.115239	Đăng ký, điều chỉnh dự án các-bon rừng		x		x		x		x	Quyết định số 2334/QĐ-BNNMT ngày 22/6/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
33	1.115235	Hủy đăng ký dự án các-bon rừng		x		x		x		x	Quyết định số 2334/QĐ-BNNMT ngày 22/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
34	1.115237	Cấp tín chỉ các-bon rừng		x		x		x		x	Quyết định số 2334/QĐ-BNNMT ngày 22/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
35	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
36	3.000496	Cấp sửa đổi, bổ sung thông tin mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng loài động vật,		x		x				x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thực vật thuộc Phụ lục CITES									
37	1.004819	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục CITES		x		x				x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
38	1.000047	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên		x		x				x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
39	1.014836	Điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
40	1.012687	Điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thuộc địa phương quản lý									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
41	1.014837	Điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng phòng hộ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
42	1.014839	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
43	1.014838	Chuyển loại rừng đối với khu rừng thuộc thẩm quyền		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
44	3.000159	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
45	3.000160	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
46	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản		x		x				x	Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 02/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
47	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
48	1.012692	Điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh		x		x		x		x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VI	**Lĩnh vực: Quản lý doanh nghiệp**										
49	1.000025	Phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	x			x		x		x	Quyết định 311/QĐ-BNN ngày 21/01/2019 của BNNPTNT; Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VII	**Lĩnh vực: Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học**										
50	1.004150	Cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen	x			x		x		x	Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
51	1.004096	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	x			x		x		x	Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
52	1.004117	Đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại	x			x		x		x	Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
53	1.014022	Thả động vật nuôi sinh sản tại cơ sở nuôi, cơ sở bảo tồn	x			x				x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên									trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
54	1.008672	Phê duyệt Phương án khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên	x			x		x		x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
55	1.008675	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	x			x				x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
56	1.008682	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	x			x		x		x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
57	1.014630	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	x			x		x		x	Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
58	1.014833	Cấp lại Giấy phép tiếp cận nguồn gen	x			x		x		x	Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VIII	**Lĩnh vực: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật**										
59	1.008003	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
60	1.010090	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong	x			x		x		x	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản									
61	1.012072	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
62	1.012071	Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
63	1.012070	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
64	1.012063	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
65	1.012064	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
66	1.012062	Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
67	1.007999	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng)									
68	1.007994	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo,	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại									
69	2.002338	Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
70	2.002339	Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch	x			x		x		x	Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
71	1.003971	Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	x			x		x	x	x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
72	1.007926	Cấp Quyết định công nhận tổ chức	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		khảo nghiệm phân bón									trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
73	1.007929	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón	x			x		x		x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
74	1.003395	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	x			x		x		x	Quyết định số 5891/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
75	2.001427	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật	x			x		x	x	x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
76	1.002560	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật	x			x		x	x	x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/1/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
77	1.004363	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	x			x		x	x	x	Quyết định số 1883/QĐ- BNNMT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
78	2.001062	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật nhập khẩu	x			x		x		x	Quyết định số ố 2519/QĐ- BNNMT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
79	1.003984	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch đối với lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	x			x		x		x	Quyết định 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
80	2.001236	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm	x			x		x	x	x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thuốc bảo vệ thực vật									trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
81	1.007927	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	x			x		x	x	x	Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
82	1.007928	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	x			x		x	x	x	Quyết định số 1674/QĐ- BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IX	**Lĩnh vực: Thủy lợi**										
83	1.014847	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
84	1.003203	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
85	1.003211	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
86	1.003221	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
87	1.003232	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
88	1.003867	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt.	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
89	1.003870	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		Chủ tịch UBND cấp tỉnh									
90	1.003880	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
91	1.004385	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
92	1.004427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi:Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
93	2.001401	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
94	2.001426	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
95	2.001791	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
96	2.001793	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
97	2.001795	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
98	2.001796	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
99	2.001804	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	x				x	x		x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
X	**Lĩnh vực: Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
100	1.013644	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh	x				x	x		x	Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XI	**Lĩnh vực: Đất đai**										
101	1.012756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
102	1.012783	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
103	1.012790	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
104	1.012793	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
105	1.012785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định									
106	1.012786	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	x				x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
107	1.012787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		trình xây dựng trong dự án bất động sản									
108	1.013833	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
109	1.013977	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu									ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
110	1.013992	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
111	1.013995	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
112	1.013993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
113	1.013994	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
114	1.013831	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm									

115	1.013980	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

		hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
116	1.012781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
117	1.012784	Tách thửa hoặc hợp thửa đất		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
118	1.012791	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi		x			x	x	x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
119	1.013988	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
120	1.013947	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
121	1.012766	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng		x			x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
122	1.012821	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
123	1.012805	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
124	1.013825	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
125	1.013826	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
126	1.013827	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa.	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
127	1.013945	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
128	1.013946	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	x				x		x	x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
XII	**Lĩnh vực: Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản**										
129	1.003111	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	x			x		x	x	x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
130	1.003082	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025: 2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế	x			x		x	x	x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		ISO/IEC 17025: 2005									
131	1.003058	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	x			x		x	x	x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quang
132	2.001254	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước	x			x		x	x	x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
133	2.001730	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x			x		x		x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
134	2.001241	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ		x		x		x		x	Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
135	2.001838	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	x			x		x		x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
136	2.001726	Sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x			x		x		x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
137	1.002996	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm	x			x		x		x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
138	1.003814	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x			x		x	x	x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
139	2.001604	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x			x		x		x	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
XIII	**Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn**										
140	1.003397	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)		x		x		x		x	Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
141	1.003486	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu		x		x		x		x	Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
142	1.003695	Công nhận làng nghề	x			x		x		x	Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
143	1.003712	Công nhận nghề truyền thống	x			x		x		x	Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
144	1.003727	Công nhận làng nghề truyền thống	x			x		x		x	Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XIV	**Lĩnh vực Thủy sản**										
145	1.004943	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	x			x		x		x	Quyết định số 2085/QĐ-BNNMT ngày 02/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
146	1.004683	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thuỷ sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thuỷ sản	x			x		x		x	Quyết định số 2085/QĐ-BNNMT ngày 02/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
147	1.004915	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất		x		x		x	X	x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thức ăn thuỷ sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thuỷ sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
148	1.004918	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thuỷ sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)		x		x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
149	1.004359	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thuỷ sản		x		x		x	x	x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
150	1.004913	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thuỷ sản theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	x			x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
151	1.004692	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thuỷ sản lồng bè, đối tượng thuỷ sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý từ 02 xã, phường trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè	x			x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)									
152	1.003741	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá (đối với cơ sở đăng kiểm tàu cá trên địa bàn quản lý trừ cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý)	x			x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
153	1.004344	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá Việt Nam	x			x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
154	1.003851	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thuỷ sản nguy cấp, quý, hiếm (vì mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
155	1.004923	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên)	x			x		x		x	Quyết định 331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
156	1.004921	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên)	x			x		x		x	Quyết định 331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
157	1.003650	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
158	1.003634	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
159	1.003586	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
160	1.003681	Xóa đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
161	1.004929	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá, thuê tàu trần	x			x		x		x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
162	2.001694	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	x			x		x		x	Quyết định số 814/QĐ-BNNMT ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
163	1.004794	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu	x			x		x		x	Quyết định số 379/QĐ-BNNMT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm									ngày 12/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
164	1.014834	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa huộc phạm vi quản lý từ 02 tỉnh, thành phố trở lên và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)		x		x		x		x	Quyết định số 1763/QĐ-BNNMT ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
165	2.002819	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung thông tin Giấy chứng nhận thuỷ sản, sản phẩm thủy sản đạt yêu cầu xuất khẩu vào Hoa Kỳ (COA)	x			x		x		x	Quyết dịnh 331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
166	1.003666	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	x			x		x		x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XV	**Lĩnh vực: Chăn nuôi**										
167	1.011031	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi		x		x		x		x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
168	1.008128	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn		x		x		x	x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
169	1.008126	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu)		x		x		x	x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
170	1.008122	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường		x		x		x	x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
171	1.011033	Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu		x		x				x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
172	1.011030	Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi		x		x				x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
173	3.000125	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
174	1.014948	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba	x			x		x	x	x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
175	1.014741	Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
176	1.014743	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
177	1.014951	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
178	1.014952	Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
179	1.115009	Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
180	1.014954	Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
181	1.014958	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ trong hoạt động chăn nuôi bò cạp	x			x		x		x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XVI	**Lĩnh vực: Thú y**										
182	1.004756	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y	x			x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
183	1.002549	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
184	1.014777	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		(trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin)									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
185	1.002409	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
186	1.014778	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
187	1.001686	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
188	1.014779	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y		x		x			x	x	Quyết định số 1649/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
189	2.001064	Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y	x			x			x	x	Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
190	1.005319	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y	x			x			x	x	Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
191	1.002432	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký	x			x			x	x	Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
192	1.002373	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký	x			x			x	x	Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
193	1.004839	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	x			x			x	x	Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
194	1.011475	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu		x		x			x	x	Quyết định số 1878/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)									
195	1.011478	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp tỉnh; vùng an toàn dịch bệnh động vật theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc phục vụ xuất khẩu trong trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp trung		x		x			x	x	Quyết định số 1878/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		ương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận)									
196	2.001872	Cấp giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)		x		x			x	x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
197	1.003026	Gia hạn giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)		x		x			x	x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
198	1.002992	Cấp lại giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	x			x				x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
199	2.001558	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện		x		x			x	x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
200	2.001515	Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản		x		x				x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
201	2.001524	Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản		x		x				x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
202	1.002571	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật tham gia hội trợ, triển lãm		x		x			x	x	Quyết định số 1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
203	2.000873	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh		x		x			x	x	Quyết định số 318/QĐ-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
204	1.002338	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn		x		x			x	x	Quyết định số 106/QĐ-BNNMT ngày 13/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh									
XVII	**Lĩnh vực: Tài nguyên nước**										
205	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000m^3/ngày đêm		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
206	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m^3/ngày đêm		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
207	1.004223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		có quy mô dưới 5.000m^3/ngày đêm									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
208	1.004211	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m^3/ngày đêm		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
209	1.004179	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP)		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
210	1.004167	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
211	1.011518	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
212	1.004122	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
213	2.001738	Gia hạn giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất		x			x	x	x	x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
214	1.012501	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
215	2.001770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
216	1.004283	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước		x			x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
217	1.012503	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
218	1.012504	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
219	2.001850	Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện		x			x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
220	1.013799	Lấy ý kiến về tác động của công trình khai thác nước		x			x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
221	2.002835	Đăng ký khai thác nước mặt, nước biển, đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
222	1.014716	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành hoặc đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	x				x	x		x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XVIII	**Lĩnh vực: Đăng ký biện pháp bảo đảm**										
223	1.011441	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 570/QĐ-BTP ngày 06/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
224	1.011442	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 570/QĐ-BTP ngày 06/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
225	1.011443	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 570/QĐ-BTP ngày 06/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
226	1.011444	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 570/QĐ-BTP ngày 06/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
227	1.011445	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất		x			x		x	x	Quyết định số 570/QĐ-BTP ngày 06/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
XIX	**Lĩnh vực: Khoa học và Công nghệ**										
228	1.011647	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	x				x		x	x	Quyết định số 1738/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
229	3.000734	Công nhận tiến bộ kỹ thuật	x				x		x	x	Quyết định số 3704/QĐ-BNNMT ngày 26/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XX	**Lĩnh vực: Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
230	1.000049	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II		x			x	x		x	Quyết định số 1931/QĐ-BNNMT ngày 26/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XXI	**Lĩnh vực: Tổng hợp (01 thủ tục)**										
231	1.004237	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (cấp tỉnh)		x			x	x		x	Quyết định 704/QĐ-BNNMT ngày 09/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XXII	**Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng**										
232	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh		x			x	x		x	Quyết định 1077/QĐ-BXD ngày 29/06/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
233	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của	x			x		x		x	Quyết định 1092/QĐ-BXD ngày 30/6/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương									của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
XXIII	**Lĩnh vực: Kinh doanh bảo hiểm**										
234	2.002169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước		x		x				x	Quyết định số 2722/QĐ-BTC ngày 29/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
235	1.005411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp		x		x				x	Quyết định số 2722/QĐ-BTC ngày 29/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
B	**TTHC CẤP TỈNH, CẤP XÃ**										
I	**Lĩnh vực: Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm		x		x			x	x	Quyết định số 1908/QĐ-BNNMT ngày 25/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
C	**TTHC CẤP XÃ**										
I	**Lĩnh vực: Trồng trọt và bảo vệ thực vật**										
1	1.008004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa		x			x	x		x	Quyết định 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	1.014776	Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói		x			x	x		x	Quyết định số 3072/QĐ-BNNMT ngày 04/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
II	**Lĩnh vực: Thuỷ lợi**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
3	2.001627	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
4	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		quyền của UBND cấp xã									
6	2.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
7	1.003347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
8	1.003471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	1.014849	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
10	1.014850	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11	1.014851	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã									
12	1.014852	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
13	1.014853	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã									
14	1.014859	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
15	1.014860	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã									
16	1.014862	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17	1.014863	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã									
18	1.014864	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp	x				x			x	Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		cho Chủ tịch UBND cấp xã									
19	1.014848	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	x				x			x	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 09/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
III	**Lĩnh vực: Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai**										
20	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp	x				x	x		x	Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội									
21	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	x				x	x		x	Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IV	**Lĩnh vực: Đất đai**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
22	1.012817	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
23	1.013950	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
24	1.013952	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư									
25	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		bàn giao đất trên thực địa									

26	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

		tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
27	1.012753	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
28	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
29	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
30	1.012812	Hòa giải tranh chấp đất đai		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
31	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
32	1.013979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
33	1.013823	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất									
34	1.012796	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót		x						x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
35	1.014275	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
36	1.012782	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01/7/2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận		x			x			x	Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
V	**Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn**										
37	1.003434	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	x				x	x		x	Quyết định số 2299/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VI	**Lĩnh vực: Giảm nghèo**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
38	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm		x		x	x			x	Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
39	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm		x		x	x			x	Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
40	1.011609	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình		x		x	x			x	Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
41	3.000412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp		x		x	x			x	Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
42	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	x			x	x			x	Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
43	1.116214	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030		x		x	x			x	Quyết định 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
44	1.116215	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030		x		x				x	Quyết định 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VII	**Lĩnh vực: Thuỷ sản**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
45	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
46	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
47	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
48	1.004656	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoãng dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
49	1.003590	Thẩm định hồ sơ thiết kế tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
50	1.003563	Chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	x			x				x	Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
51	1.014801	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè,	x			x				x	Quyết định số 339/QĐ-BNNMT ngày 28/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VIII	**Lĩnh vực: Thú y**										
52	1.013997	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)		x			x			x	Quyết định 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IX	**Lĩnh vực: Tài nguyên nước**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
53	1.001662	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	x				x			x	Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
X	**Lĩnh vực: Ứng phó sự cố tràn dầu**										
54	1.013128	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m^3)		x		x		x		x	Quyết định số 518/QĐ-BQP ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
XI	**Lĩnh vực: Lâm nghiệp và Kiểm lâm**										
55	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái		x		x				x	Quyết định số 2261/QĐ-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
56	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư									
57	1.012922	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
58	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã		x		x				x	Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
59	3.000502	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng		x		x				x	Quyết định số 2653/QĐ-BNNMT ngày 11/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư									
60	1.012694	Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
61	1.014832	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã		x		x				x	Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
62	1.012531	Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân		x		x		x		x	Quyết định số 1637/QĐ-BNNMT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
*	**TTHC NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**										
A	**TTHC CẤP TỈNH**										
I	**Lĩnh vực: Lâm nghiệp và Kiểm lâm**										
1	5.000114	Thành lập khu rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	5.000116	Thành lập khu rừng phòng hộ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	5.000117	Đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên thuộc thẩm quyền của Chủ			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh									Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
4	5.002083	Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 5174/QĐ-BNN-VP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	5.002084	Hỗ trợ trồng cây phân tán thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 5174/QĐ-BNN-VP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	5.003192	Tiếp nhận, xác lập lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện			x						Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước									
7	5.003190	Phê duyệt phương án xử lý lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước			x			x			Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
8	5.003188	Giao tài sản là gỗ, thực vật ngoài gỗ cho cơ quan quản lý chuyên ngành			x						Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
9	5.003186	Giao, điều chuyển cho cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng đối với gỗ, thực vật ngoài gỗ không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm Nhóm I, Phụ lục I CITES			x						Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10	5.003185	Thả động vật về môi trường tự nhiên			x						Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11	5.003183	Chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành			x						Quyết định số 2391/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
12	5.000976	Phê duyệt phương án đấu giá và giá khởi điểm cho thuê rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
13	1.012691	Thu hồi rừng đối với trường hợp đã thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
14	5.000118	Phê duyệt hoặc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác			x			x			Quyết định số 364/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
II	**Lĩnh vực: Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
15	5.003110	Thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
16	5.003111	Công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 269/QĐ-BNNMT ngày 22/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17	5.003112	Thu hồi Giấy phép tiếp cận nguồn gen			x			x			Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18		Chuyển vị bảo tồn động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ			x						Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
19		Thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học			x						Quyết định số 04/QĐ-BNNMT ngày 05/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
20		Thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 375/QĐ-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
III	**Lĩnh vực: Quản lý Đê điều và phòng chống thiên tai**										
21		Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)			x						Quyết định 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
22		Phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế			x						Quyết định 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/05/2026 của Bộ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)									trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
IV	**Lĩnh vực: Trồng trọt và bảo vệ thực vật**										
23		Cấp Quyết định công nhận lưu hành đặc cách giống cây trồng			x						Quyết định số 1883/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
24	5.000125	Công bố dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền UBND tỉnh			x			x			Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
25	5.000126	Công bố hết dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền UBND tỉnh			x			x			Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
26	6.002276	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn tỉnh			x			x			Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
27	6.000242	Ban hành Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu			x			x			Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
28	6.000243	Lập kế hoạch, đề án phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung			x						Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
29	6.000244	Xác định, công bố vùng sản xuất trên			x						Quyết định 5042/QĐ-BNNMT ngày

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa									26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
V	**Lĩnh vực: Đất đai**										
30		Trình tự, thủ tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 254/2025/QH15			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
31		Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung bảng giá đất quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 (trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 mục III Phụ			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		lục ban hành kèm theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP**)**									
32		Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung bảng giá đất quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 (trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 mục III Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP)			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
33		Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung bảng giá đất quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 (trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 mục III Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP)			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
34	6.005269	Trình tự, thủ tục xây dựng bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
35	6.005271	Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x			x			Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
VI	**Lĩnh vực: Thú y**										
36	5.000102	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương			x						Quyết định 5252/QĐ-BNNMT ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
37	5.000705	Công bố dịch bệnh động vật thủy sản			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
38	5.000706	Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
39	5.000709	Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
40	5.000707	Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
VII	**Lĩnh vực: Chăn nuôi**										
41		Quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
42		Quyết định mật độ chăn nuôi của địa phương			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
VIII	**Lĩnh vực: Giám định tư pháp**										
43		Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp			x						Quyết định số 3379/QĐ-BNNMT ngày 25/ 8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
44		Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp			x						Quyết định số 3379/QĐ-BNNMT ngày 25/ 8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
45		Miễn nhiệm, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp			x						Quyết định số 3379/QĐ-BNNMT ngày 25/ 8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
46		Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc			x						Quyết định số 3379/QĐ-BNNMT ngày 25/ 8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
47		Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc			x						Quyết định số 3379/QĐ-BNNMT ngày 25/ 8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IX	**Lĩnh vực: Nông thôn mới**										
48	5.000067	Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.			x						Quyết định số 2307/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
49	5.000069	Thu hồi Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.			x						Quyết định số 2307/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
X	**Lĩnh vực: Thủy sản**										
50	5,000702	Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương			x						Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XI	**Lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**										

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
51		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III ngành Nông nghiệp - PTNT			x						- Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội. - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
52		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II ngành Nông nghiệp - PTNT			x						nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 38/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
XII	**Lĩnh vực: Tài nguyên và Môi trường**										
53		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành tài nguyên và môi trường hạng III và hạng IV			x						- Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội. - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											- Thông tư liên tịch số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
54		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành			x						- Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		tài nguyên và môi trường hạng II									- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư liên tịch số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											- Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 06/2024/TT-BTNMT ngày 28/6/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
XIII	**Lĩnh vực: Đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý**										
55	5.001263	Phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán và thực hiện Di dời mốc đo đạc			x						- Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											13/03/2019 của Chính phủ.
56	5.001264	Giao nộp, Lưu trữ thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ			x						- Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Nghị định số 136/2021/NĐ CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/03/2019 của Chính phủ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
57	5.001265	Tiêu huỷ thông tin, dữ liệu và sản phẩm đo đạc và bản đồ			x						- Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Nghị định số 136/2021/NĐ CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/03/2019 của Chính phủ.
58	5,000648	Thẩm định trích đo địa chính phục vụ cho công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án			x						- Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Nghị định số 136/2021/NĐ CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
											13/03/2019 của Chính phủ.
XIV	**Lĩnh vực: Tài nguyên nước**										
59	5.001628	Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
60	5.001634	Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
61	5.001635	Điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		phạm vi hanh lang bảo vệ nguồn nước									
62	5.001636	Phê duyệt dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
63	5.001637	Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
64	5.001638	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
65	5.001639	Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
66	5.001640	Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
67	5.001641	Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
68	5.001642	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
69	5.001643	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
70	5.001644	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn 01			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương									
71	5.001645	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
72	5.001646	Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
73	5.001647	Điều chỉnh đưa ra khỏi danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
74	5.001619	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường			x						Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
XV	**Lĩnh vực: Môi trường**										
75		Lấy ý kiến để phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi.			x						Quyết định 1193/QĐ-BNNMT ngày 06/04/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
76		Xây dựng, ban hành kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật Bảo vệ môi trường và Điều 2 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP.			x						Quyết định 1193/QĐ-BNNMT ngày 06/04/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
XVI	**Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn**										
77	5.000697	Phê duyệt kế hoạch triển khai dự án phát triển ngành nghề nông thôn từ nguồn vốn ngân sách địa phương			x						Quyết định số 2299/QĐ BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
B	**TTHC CẤP XÃ**										
I	**Lĩnh vực: Lâm nghiệp và Kiểm lâm**										
1	5.000980	Phê duyệt phương án đấu giá và giá khởi điểm cho thuê rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã			x						Quyết định số 364/QĐBNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.012695	Thu hồi rừng đối với trường hợp đã thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã			x						Quyết định số 364/QĐBNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
II	**Lĩnh vực: Trồng trọt**										
3	6.002288	Ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã			x						Quyết định 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
III	**Lĩnh vực: Đất đai**										
4	6.005276	Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã			x						Quyết định số 1026/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
IV	**Lĩnh vực: Thú y**										
5		Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã			x						Quyết định 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
6		Công bố hết dịch dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã			x						Quyết định 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
7		Hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật			x						Quyết định 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
V	**Lĩnh vực: Môi trường**										
8		Công bố sự cố môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 125 Luật BVMT			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9		Ban hành kế hoạch phục hồi môi trường theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 126 Luật BVMT			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10		Ban hành kế hoạch cải tạo, phục hồi MT đối với sự cố chất thải theo quy định tại khoản 1			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		Điều 14 Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg									Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11		Ban hành kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật BVMT			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
12		Tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án, cơ sở thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
13		Thành lập tổ công tác xác định nguyên nhân sự cố chất thải cấp xã ngay sau khi sự cố xảy ra theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế ứng phó sự cố chất thải ban hành kèm theo Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ			x						Quyết định số 4569/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

PHẦN II. TTHC DO ĐỊA PHƯƠNG QUY ĐỊNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cung cấp dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
*****	**TTHC LIÊN QUAN ĐẾN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC**										
A	**TTHC CẤP TỈNH**										
1	1.014472	Phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới	x				x	x		x	Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.
B	**TTHC CẤP TỈNH, CẤP XÃ**										
1	1.014736	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị		x			x	x		x	- Quyết định số 94/QĐ-BTC ngày 20/01/2026 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cung cấp dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang.
C	**TTHC CẤP XÃ**										
1	1.014473	Phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia		x			x	x		x	Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.
2	1.014474	Phê duyệt dự án, phương án phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia		x			x	x		x	Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.
3	1.014737	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng		x			x	x		x	- Quyết định số 94/QĐ-BTC ngày 20/01/2026 của Bộ Tài chính.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cung cấp dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											- Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.